

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1127 /QĐ-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 15 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận,
trích lập các quỹ năm 2017 của Công ty TNHH một thành viên
Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-BGTVT ngày 26/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 2303/QĐ-BGTVT ngày 26/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-HĐTV ngày 03/6/2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của các Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII;

Căn cứ Quyết định 655/QĐ-TCTBĐATHHMN ngày 30/3/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2017 của người quản lý cho Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII;

Căn cứ văn bản 656/TCTBĐATHHMN-TCLĐ-TL ngày 30/3/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty về việc quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của người lao động Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐTV ngày 12/6/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TCTBĐATHHMN ngày 14/6/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty về việc công bố kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2016 cho Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII;

Căn cứ báo cáo tài chính của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài



chính Quốc tế IFC tại báo cáo kiểm toán số 012503/2018/BCKT-IFC ngày 25/01/2018;

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII tại tờ trình số 109/TTr-CTHTHHKV VIII ngày 02/5/2018;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 của Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII, *(chi tiết tại các phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của số liệu báo cáo, hồ sơ trình phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017;

- Trong quá trình thực hiện công tác tự kiểm tra hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện công tác thanh tra, kiểm toán (nếu có), nếu phát hiện sai sót hoặc có khoản thu, khoản chi nào chưa đúng chế độ, đơn vị tự thu hồi hoặc điều chỉnh và báo cáo bằng văn bản về Tổng công ty.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh văn phòng, Trưởng các phòng TCLĐ-TL, HTQT&QLHT Tổng công ty; Chủ tịch, Giám đốc, Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VIII chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.




Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Kiểm soát viên Tcty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban điều hành Tcty;
- Lưu: VT, TCKT_(3b), HĐQT_(3b).

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**




Phạm Văn Quang

PHỤ LỤC 01**MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2017**

(Kèm theo Quyết định số **1727/QĐ-TCTBĐATHHMN** ngày 15/6/2018 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam)

ĐVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Mã số	Hoa tiêu 8
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	7.540.445.851
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6.903.701.182
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	276.380.514
IV	Hàng tồn kho	140	-
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	360.364.155
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	17.699.460.148
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	3.000.000
II	Tài sản cố định	220	17.365.098.263
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	-
IV	Tài sản dài hạn khác	260	331.361.885
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270	25.239.905.999
C	NỢ PHẢI TRẢ	300	4.305.922.964
I	Nợ ngắn hạn	310	4.305.922.964
II	Nợ dài hạn	330	-
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	20.933.983.035
I	Vốn chủ sở hữu	410	20.933.983.035
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440	25.239.905.999
E	VỐN ĐIỀU LỆ ĐƯỢC DUYỆT		22.286.000.000
I	LỢI NHUẬN NỘP VỀ SAU KHI TRÍCH LẬP CÁC QUỸ		-

PHỤ LỤC 02

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số ~~127~~ 127/QĐ-TCTBĐATHHMN ngày 15/6/2018 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Hoa tiêu 8
	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	14.823.519.227
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	14.823.519.227
4	Giá vốn hàng bán	9.211.192.788
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	5.612.326.439
6	Doanh thu hoạt động tài chính	209.324.591
7	Chi phí tài chính	
8	Chi phí bán hàng	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.923.245.658
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22) - (25+26)}	898.405.372
11	Thu nhập khác	182.621
12	Chi phí khác	1.082
13	Lợi nhuận khác(40=31-32)	181.539
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	898.586.911
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	185.401.926
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	713.184.985

PHỤ LỤC 03**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2017**

(Kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-TCTBĐATHHMN ngày 15/6/2018 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Hoa tiêu 8
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 thực hiện phân phối	713.184.985
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	713.184.985
1.2	Điều chỉnh lợi nhuận năm 2017	
2	Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017	7.293.145.227
2.1	Quỹ lương của người lao động	5.765.516.595
2.2	Quỹ lương, thù lao của người quản lý doanh nghiệp và kiểm soát viên	1.527.628.632
3	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017	713.184.985
3.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	13.184.985
3.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	700.000.000
4	Trích lập các quỹ năm 2017	713.184.985
4.1	Quỹ đầu tư phát triển	13.184.985
4.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	700.000.000
4.2.1	<i>Quỹ khen thưởng</i>	<i>400.888.330</i>
4.2.2	<i>Quỹ Phúc lợi</i>	<i>171.809.284</i>
4.2.3	<i>Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp và Kiểm soát viên</i>	<i>127.302.386</i>
5	Lợi nhuận còn lại nộp về Công ty mẹ sau khi trích lập các quỹ	-

